

THƯ MỜI BÁO GIÁ CẠNH TRANH

MUA SẮM CÔNG

Số hiệu VVOB_2022_010

Nội dung: Cung cấp dịch vụ quay phim chất lượng cao cho VVOB Việt Nam

THỦ TỤC

Thủ tục đàm phán không cần công bố nhưng có thông báo

1. BÊN CHON THẦU và LIÊN HỆ

Văn phòng VVOB tại Việt Nam

1 Đa Phước 8, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng, Việt Nam. Số điện thoại: +84 (0)236 3923332

Nếu có thắc mắc vui lòng liên hệ:

- Các câu hỏi về kỹ thuật: Trần Tín Thành – Cố vấn truyền thông (thanh.t@vjob.org)
- Các câu hỏi về thủ tục: Bộ phận Thu mua (procurement.vn@vjob.org)

Khi gửi câu hỏi qua email đến người liên hệ, vui lòng để số hiệu của lời mời báo giá tại chủ đề của email. Trao đổi trực tiếp chỉ được phép khi trao đổi những thông tin không liên quan đến tài liệu của lời mời hay bảng báo giá, với điều kiện các trao đổi trực tiếp được lưu trữ lại (ví dụ dưới dạng viết tay, ghi âm, bản sao, tóm tắt,...).

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG CỦA THƯ MỜI BÁO GIÁ CẠNH TRANH

Gói thầu này không được chia thành nhiều gói nhỏ và không chia nhỏ thành các phần cố định hay có điều kiện. Hợp đồng không dành riêng cho các nhà thầu đặc thù như các tổ chức sử dụng người khuyết tật, nhóm người khuyết tật, nhóm người có hoàn cảnh khó khăn và các ngành nghề yêu cầu giấy phép.

Hợp đồng được mô tả trong các phụ lục sau:

- Phụ lục A: Yêu cầu kỹ thuật
- Phụ lục B: Bảng giá chi tiết
- Phụ lục C: Hợp đồng dịch vụ
- Phụ lục D: Tuyên bố danh dự

3. TUYÊN BỐ DANH DỰ, SỰ TUÂN THỦ VÀ LIÊM CHÍNH CỦA NHÀ THẦU

Theo Điều 39 của Nghị định Hoàng gia, việc gửi một đề nghị được coi là một tuyên bố ngầm về danh dự rằng nhà thầu không thuộc một trong các trường hợp bị loại trừ nêu tại Điều 67 đến 69 của Luật (Luật của Bỉ ngày 17 tháng 6. 2016 về hợp đồng công (Công báo ngày 14 tháng 7 năm 2016) và Nghị định của Hoàng gia ngày 18 tháng 4 năm 2017 về hợp đồng công trong các lĩnh vực thông thường (Công báo của Bỉ ngày 9 tháng 3 năm 2017)).

a. Cơ sở loại trừ bắt buộc

Ở bất kỳ giai đoạn nào, bên mời thầu có quyền loại trừ nhà thầu tham gia vào quá trình trao đổi hợp đồng nếu phát hiện nhà thầu vi phạm và bị kết án bởi các tội danh sau đây:

- i. Tham gia vào các tổ chức tội phạm,
- ii. Tham nhũng,
- iii. Lừa đảo,

- iv. Các hoạt động khủng bố, các tội danh liên quan đến các hoạt động khủng bố hoặc xúi giục, hỗ trợ hay cố gắng thực hiện các tội danh tương tự,
- v. Rửa tiền hoặc hỗ trợ tài chính cho các tổ chức khủng bố,
- vi. Sử dụng lao động trẻ em hoặc các hình thức buôn người,
- vii. Sử dụng lao động cư trú bất hợp pháp từ các nước thứ ba.

Bằng chứng cần bên thầu cung cấp: Tuyên bố danh dự ở PHỤ LỤC D

b. Cơ sở loại trừ liên quan đến thuế và nợ an sinh xã hội

Tại bất kỳ giai đoạn nào của thủ tục trao thầu, bên mời thầu có quyền loại trừ sự tham gia của nhà thầu nếu nhà thầu không hoàn thành các nghĩa vụ liên quan đến đóng thuế hoặc đóng góp an sinh xã hội.

Bằng chứng cần bên thầu cung cấp: Tuyên bố danh dự ở PHỤ LỤC D

c. Tuân thủ các Quy tắc ứng xử của VVOB

Việc nhà thầu tuân thủ theo các quy tắc của VVOB là cực kỳ quan trọng với nhà mời thầu. Bất cứ nhà thầu nào được phát hiện không tuân thủ những quy tắc này sẽ tự động bị loại khỏi thủ tục mời thầu.

Nhà thầu tự điều chỉnh để phù hợp với (i) Quy tắc chung của VVOB, (ii) Chính sách bảo vệ trẻ em của VVOB và (iii) Chính sách bảo vệ thanh niên của VVOB (sau đây được gọi là Quy tắc ứng xử). Bộ Quy tắc ứng xử là một phần trong Chính sách liêm chính của VVOB, để biết thêm chi tiết truy cập www.vvob.org

Bên thầu cần đảm bảo rằng các cá nhân và các nhà thầu (phụ) liên quan đến việc thi hành hợp đồng này, cũng như các công ty liên kết, cũng tuân theo Quy tắc ứng xử này.

Trong trường hợp có các cáo buộc đáng tin cậy về việc nhà thầu, hoặc nhân viên của bên thầu, chi nhánh hoặc các nhà thầu phụ vi phạm Quy tắc ứng xử, VVOB có thể chấm dứt hợp đồng và có hiệu lực ngay lập tức và không bồi thường qua thông báo bằng văn bản.

VVOB có thể quyết định đình chỉ hợp đồng tạm thời trước khi điều tra về cáo buộc vi phạm Quy tắc ứng xử thông qua văn bản gửi đến nhà thầu.

Bằng chứng cần bên thầu cung cấp: Tuyên bố danh dự trong PHỤ LỤC D

d. Tuân thủ luật trừng phạt

Nhà cung cấp dịch vụ tuyên bố và đảm bảo rằng cả Nhà cung cấp dịch vụ cũng như Nhân viên, chi nhánh hoặc nhà thầu (phụ) đều không:

- là đối tượng hoặc mục tiêu của bất kỳ biện pháp trừng phạt nào được nêu trong (1) danh sách hợp nhất của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, (2) Đạo luật về các biện pháp kinh tế đặc biệt (SEMA - Canada), (3) Các biện pháp hạn chế của EU, (4) Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài của Bộ Tài chính Hoa Kỳ (OFAC), (5) Danh sách Hợp nhất của Văn phòng Thực thi Các biện pháp trừng phạt tài chính của Bộ Tài chính HM, hoặc (6) Danh sách Đối tượng Xử phạt của Ban Thư ký Các vấn đề Kinh tế Nhà nước (SECO - Thụy Sĩ) (sau đây là “Biện pháp trừng phạt”)
- có trụ sở, có hoạt động hoặc cư trú tại một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ là đối tượng hoặc mục tiêu của Các biện pháp trừng phạt.
- sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp sử dụng số tiền thu được từ Hợp đồng này, hoặc cho vay, đóng góp hoặc cung cấp số tiền thu được đó cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào vi phạm bất kỳ luật trừng phạt nào.
- đã cố ý tham gia hoặc sẽ cố ý tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với bất kỳ người nào mà tại thời điểm giao dịch hoặc giao dịch đó đã hoặc là đối tượng hoặc mục tiêu của Lệnh trừng phạt hoặc với bất kỳ quốc gia nào bị trừng phạt.

Bằng chứng nhà thầu cung cấp: tuyên bố danh dự trong PHỤ LỤC D. Bằng cách gửi chào giá, nhà thầu và người đứng đầu đồng ý việc kiểm tra lý lịch của cá nhân, pháp nhân, người đứng đầu tổ chức và bất kỳ cá nhân khác được VVOB nêu tên trong đề xuất bằng cách đưa họ vào danh sách trừng phạt sử dụng phần mềm đám mây.

4. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐÌNH TÍNH

Các tiêu chí lựa chọn (lựa chọn định tính) như sau :

Mô tả: có ít nhất 3 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quay phim và sản xuất video.

Bằng chứng nhà thầu cần cung cấp: Giấy phép kinh doanh nêu rõ nhà thầu đã làm việc trong lĩnh vực quay phim và sản xuất video được ít nhất 3 năm

5. **GỬI BÁO GIÁ VÀ NỘI DUNG BÁO GIÁ**

Các báo giá có chữ ký và đóng dấu phải được gửi bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt qua email thanh.t@vvo.org và procurement.vn@vvo.org trước ngày **7 tháng 3** năm 2022 với tiêu đề: ‘báo giá số hiệu VVOB_2022_010’

Các báo giá nộp muộn (sau thời hạn này) sẽ được giữ lại nhưng không tính vào phần trao hợp đồng. Trong trường hợp có hồ sơ chào giá cuối cùng và tốt nhất, các điều khoản tương tự sẽ được áp dụng. Xem mục “Đàm phán” bên dưới.

Nhà thầu chỉ có thể gửi một báo giá cho hợp đồng này.

Thời gian dự kiến trao hợp đồng là đầu tháng 3 năm 2023.

Báo giá phải bao gồm các tài liệu và thông tin sau:

a. **Thủ tục hành chính của đề xuất báo giá:**

- thông tin nhà thầu: giấy phép Đăng ký Kinh doanh
- các bằng chứng liên quan đến cơ sở loại trừ bắt buộc: Phụ lục D
- các bằng chứng chứng minh việc tuân thủ các nghĩa vụ đóng thuế và đóng góp an sinh xã hội của nhà thầu: Phụ lục D
- tuyên bố danh dự liên quan đến các việc tuân thủ Quy tắc ứng xử của VVOB: Phụ lục D
- bằng chứng thể hiện tiêu chí lựa chọn định tính: một bộ tài liệu dẫn chứng năng lực nhà thầu về sản xuất video, bao gồm giấy phép kinh doanh nêu rõ nhà thầu đã làm việc trong lĩnh vực quay phim và sản xuất video được ít nhất 3 năm
- bằng chứng thể hiện người ký được ủy quyền hợp pháp của công ty
- số tài khoản và thông tin của tài khoản thanh toán, nêu rõ tên và địa chỉ ngân hàng

b. **Mục thông số kỹ thuật của đề xuất báo giá**

- Giấy phép đăng ký kinh doanh hoặc hồ sơ thông tin của thành viên đoàn phim cho thấy nhà thầu có kinh nghiệm trong lĩnh vực quay phim được ít nhất 3 năm
- Một bộ hồ sơ năng lực bao gồm video và bản ghi về dịch vụ mà nhà thầu hiện đang cung cấp: Giới thiệu, chuyên môn chính; điểm khác biệt của nhà thầu so với các đơn vị khác trong cùng lĩnh vực, kinh nghiệm thực hiện, cảnh quay và video mà nhà thầu đã từng thực hiện. Vui lòng xem chi tiết về cách thức chấm điểm hồ sơ năng lực trong phần 14 (Tiêu chí chấm giải)
- Tham chiếu: thông tin liên hệ của 3 đơn vị khách hàng mà nhà thầu đã hợp tác (email, số điện thoại) với sản phẩm tương tự.
- Đề xuất tiến trình công việc nếu nhà thầu nhận thấy cần chỉnh sửa kế hoạch hoạt động ở bảng 2.
- Đề xuất về tài chính: để đảm bảo tính đồng nhất, nhà thầu vui lòng cung cấp đề xuất về tài chính như trong phong phụ lục B

c. **Các mục tài chính của đề xuất báo giá, bao gồm**

Danh mục báo giá hoàn chỉnh được ký và đóng dấu theo mẫu tại PHỤ LỤC B

- VVOB không chấp nhận đề xuất về các thay đổi không phải trả tiền .
- VVOB không chấp nhận đề xuất nhiều phương án lựa chọn .
- Hỗ trợ của nhà thầu phụ: Không cho phép sử dụng hợp đồng phụ
- Không cho phép đề xuất giảm giá .

6. THỜI GIAN HIỆU LỰC CỦA BÁO GIÁ

Các đề xuất báo giá được nộp sẽ có hiệu lực trong vòng 90 ngày kể từ khi thời hạn nộp đề xuất kết thúc. Thời hạn đó cũng được áp dụng cho hồ sơ chào giá tốt nhất và cuối cùng sau khi đã đàm phán, tính từ ngày kết thúc hạn nộp đề xuất.

7. ĐIỀU KIỆN CHUNG

Khi tham gia gói thầu này, nhà thầu đã từ bỏ điều kiện bán hàng của mình và chấp nhận điều kiện mua hàng của VVOB

Xem hợp đồng dịch vụ tại Phụ lục C, sẽ được hoàn thiện sau khi trao thầu.

8. ĐÀM PHÁN

VVOB có quyền đàm phán về các điều kiện trong báo giá hoặc không (cải thiện các đề xuất: giá cả hoặc các điều kiện khác)

Trong trường hợp cần đàm phán, VVOB sẽ kết thúc đàm phán bằng cách đề xuất gửi một bản chào giá tốt nhất và cuối cùng. Không có sự thay đổi, điều chỉnh hay chính quy hóa nào được thực hiện khi bản BAFO đã được nộp.

Các tiêu chí trao thầu và các yêu cầu tối thiểu chắc chắn không đủ điều kiện để đàm phán.

VVOB có thể hoặc không tiến hành đàm phán theo từng giai đoạn, theo đó số lượng của các đề nghị đàm phán sẽ được giới hạn bằng cách áp dụng các điều kiện trao thầu.

9. TRAO THẦU VÀ CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH

Hợp đồng công khai này là một thủ tục thương lượng không cần công bố trước theo Luật mua sắm công của Bỉ.

Các tài liệu áp dụng cho thỏa thuận

Các quy định hiện hành và cụ thể là các quy định liên quan đến mua sắm công:

- Luật về mua sắm công ngày 17/06/2016
- Nghị định hoàng gia ngày 18/04/2017 về thủ tục mua sắm công
- Nghị định hoàng gia ngày 14/01/2013 về thi hành các hợp đồng công
- Luật ngày 17/06/2013 về động lực, thông tin và bảo vệ pháp lý trong mua sắm công

Các văn bản được nhắc đến bên trên có thể truy cập được tại www.publicprocurement.be.

Thỏa thuận này cũng là đối tượng điều chỉnh của:

- Tiêu chuẩn trong lời mời báo giá này và trong các phụ lục thuộc lời mời báo giá, và các ghi chú, tiêu chuẩn hoặc các tài liệu được nhắc đến. Nhà thầu được xem là đã ghi nhận và xem xét đến điều này khi chuẩn bị báo giá
- Các luật và quy định liên quan đến sản phẩm hoặc vật liệu được yêu cầu (vd, nhãn hiệu CE)
- Quy định chung về bảo vệ dữ liệu: Quy định 2016/670 của Ủy ban Châu Âu và Hội đồng Châu Âu ngày 27/04/2016 về bảo vệ thể nhân liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân và việc lưu thông tự do của của những thông tin đó, và bãi bỏ chỉ thị 95/46/EC.

Cũng áp dụng đối với:

- Các bổ sung, sửa đổi hay thay thế của các luật được đề cập trên, và các tài liệu khác vào ngày có hiệu lực với sự tuân thủ của bất kỳ điều khoản chuyển tiếp nào.

10. THÔNG BÁO VỀ HỢP ĐỒNG

Nhà cung cấp dịch vụ được mời qua email để ký hợp đồng đã hoàn thiện trong Phụ lục C .

11. ĐỊA ĐIỂM GIAO HÀNG VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Xem hợp đồng dịch vụ ở Phụ lục C .

12. KHẢO SÁT ĐỊA ĐIỂM VÀ PHIÊN THÔNG TIN

Khảo sát địa điểm: Không cung cấp

Phiên thông tin: Không cung cấp

13. BÁO GIÁ HỢP LỆ

Để đảm bảo tính hợp lệ của báo giá:

- Báo giá phải được ký và đóng dấu
- Báo giá phải bao gồm các thông tin và tài liệu được yêu cầu trong Thư mời báo giá
- Báo giá phải đề xuất dịch vụ phù hợp với mong đợi và mô tả của VVOB,
- Nhà thầu phải đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn tối thiểu được đề cập đến trong điểm 3 và 4 của lời mời báo giá này.

Nếu bất kỳ thông tin hoặc tài liệu được cung cấp bởi bên thầu có dấu hiệu không chính xác hoặc không hoàn chỉnh, hoặc thiếu một số tài liệu nhất định, VVOB có thể yêu cầu nhà thầu nộp bổ sung, làm rõ hoặc giải thích các thông tin, tài liệu có liên quan trong khoảng thời gian thích hợp. VVOB hoàn toàn không bắt buộc phải cung cấp cho nhà thầu cơ hội này.

Những báo giá không hợp lệ sẽ bị từ chối và không được chấp nhận cho phần đánh giá kỹ thuật và tài chính.

Nếu nhà thầu không sử dụng các tài liệu (biểu mẫu, bảng báo giá, ...) được đính kèm trong lời mời báo giá, thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm trong việc đảm bảo các tài liệu được sử dụng tương thích với tài liệu được cung cấp.

14. TIÊU CHÍ TRAO THẦU

VVOB sẽ trao thầu cho nhà cung cấp hồ sơ chào giá hiệu quả kinh tế nhất, theo các tiêu chí sau:

• TIÊU CHÍ GIÁ (50/100 điểm)

Được đánh giá trên cơ sở nguyên tắc tỷ lệ, theo đó gói thầu có giá thấp nhất sẽ được 50 điểm.

So sánh giá dựa trên báo giá mà nhà thầu dự kiến cho đoàn làm phim, dựng phim và đi lại trong phụ lục B.

• TIÊU CHÍ KỸ THUẬT (50/100 điểm)

o Các tiêu chí loại trừ kỹ thuật không phân bổ điểm

- Đặc điểm của dịch vụ: Báo giá trình bày các dịch vụ không đáp ứng dịch vụ và các yêu cầu kỹ thuật được nêu ở PHỤ LỤC A (yêu cầu kỹ thuật) sẽ bị loại.

Bằng chứng để kiểm định: hồ sơ năng lực của công ty với phần mô tả về dịch vụ được cung cấp và đề xuất thời gian để tiến hành kí kết hợp đồng với VVOB.

o Tiêu chí kỹ thuật phân bổ theo điểm (20/100 điểm)

- Cung cấp sản phẩm là những video đã từng thực hiện (30/100 điểm): Với tiêu chí này, chúng tôi đánh giá chất lượng cảnh quay và dựng phim dựa trên các video mà nhà thầu thực hiện. Vui lòng cung cấp **tối đa 5 video** có chất lượng tốt nhất. Mỗi video sẽ được tính điểm như sau:
 - Tốt (không cần chỉnh sửa về kỹ thuật quay và dựng phim) = 6 điểm
 - Khá (cần chỉnh sửa một vài điểm và có thể chỉnh sửa được) = 4 điểm
 - Đạt (cần chỉnh sửa một vài điểm nhưng không chỉnh sửa được) = 2 điểm
 - Không đạt (số lượng lỗi cần chỉnh sửa nhiều hơn hạn mức) = 0 điểm

Bằng chứng cần cung cấp: 5 sản phẩm mẫu với chất lượng tốt nhất, trong phạm vi 5 năm trở lại đây. Video mẫu sẽ tải lên tài khoản của nhà thầu (có thể để ở chế độ riêng tư để xem hoặc chế độ “chỉ những người có đường liên kết”).

o Có kinh nghiệm làm việc với các Tổ chức phi chính phủ về sản xuất video, sản phẩm truyền thông nhằm phát triển dự án (20/100 điểm)

- Cung cấp từ 3 sản phẩm video trở lên **hoặc/và** hợp đồng nêu rõ nhà thầu đã từng cộng tác với các Tổ chức phi chính phủ = 20 điểm
- Cung cấp từ 3 sản phẩm video trở lên **hoặc/và** hợp đồng nêu rõ nhà thầu đã từng cộng tác với các Tổ chức phi chính phủ = 15 điểm
- Cung cấp từ 3 sản phẩm video trở lên **hoặc/và** hợp đồng nêu rõ nhà thầu đã từng cộng tác với các Tổ chức phi chính phủ = 10 điểm
- Không cung cấp được sản phẩm video có liên quan đến việc hợp tác với các Tổ chức phi chính phủ = 0 điểm

Bằng chứng cần cung cấp: Thành phẩm video hoặc hợp đồng trong phạm vi 5 năm trở lại nêu rõ nhà thầu đã từng hợp tác với các Tổ chức phi chính phủ về sản phẩm truyền thông.

Nếu điểm kỹ thuật thấp hơn 25 điểm, bản Báo giá của nhà thầu sẽ bị từ chối và không chấm điểm tài chính.

15. GIÁ VÀ THÀNH PHẦN GIÁ

GIÁ: .

Số lượng ước tính (theo bảng báo giá), xem bảng giá chi tiết cần hoàn thành tại phụ lục B

Giá được quy đổi ra VND. Tổng giá trị đơn hàng được ghi bằng số và chữ.

CÁC THÀNH PHẦN BAO GỒM TRONG GIÁ :

Giá đề xuất là giá trọn gói và bao gồm tất cả các chi phí hành chính, vận chuyển, giao hàng, thông quan và các chi phí khác liên quan đến việc giao hàng và thực hiện hợp đồng. Giá cung cấp bao gồm cả giá chưa tính VAT và giá đã bao gồm VAT.

Nhà thầu thiết lập số lượng báo giá theo ước tính của mình, bao gồm nội dung và phạm vi hợp đồng.

Đơn giá và giá chung của từng khoản mục trong bảng giá nếu có sẽ được xác định bằng cách chú trọng giá trị tương đối của sản phẩm so với tổng số tiền đấu thầu. Tất cả các chi phí chung và tài chính cũng như số tiền thu được, được phân chia tỷ lệ giữa các khoản mục khác nhau tùy theo mức độ quan trọng.

Giá được cố định trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng (không cho phép sửa đổi giá).

KIỂM ĐỊNH GIÁ

Nhà thầu phải cung cấp tất cả các chỉ dẫn cho phép so sánh giá hoặc chi phí theo yêu cầu của Bên giao thầu. VVOB sẽ thực hiện sửa lỗi.

16. ĐIỀU KHOẢN THANH TOÁN

Xem hợp đồng dịch vụ tại Phụ lục C

Nhà thầu gửi hóa đơn bằng email cho cán bộ phụ trách bên phía VVOB

Các điều khoản thanh toán có thể được thay đổi dựa trên sự thống nhất giữa đơn vị trúng thầu và VVOB trong thời gian chuẩn bị hợp đồng.

17. KHẢ NĂNG KHÔNG ĐƯỢC TRAO THẦU HOẶC KẾT THÚC HỢP ĐỒNG

Việc kết thúc đấu thầu không bao hàm nghĩa vụ trao hoặc ký kết hợp đồng. Bên giao thầu có thể từ chối trao hoặc ký kết hợp đồng, hoặc làm lại thủ tục theo cách khác nếu cần .

18. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ THẦU TRONG QUÁ TRÌNH THỰC THI HỢP ĐỒNG

Xem hợp đồng dịch vụ tại Phụ lục C .

19. KHOẢN PHẠT CHẬM TRỄ

Khoản phạt chậm trễ là 8% giá trị hợp đồng do không thực hiện đúng thời hạn.

20. BẢO LÃNH

Không yêu cầu bảo lãnh trong hợp đồng này .

21. TRANH CHẤP

Xem hợp đồng dịch vụ tại Phụ lục C .

22. ĐIỀU KHOẢN BẢO MẬT (THÔNG TIN CÁ NHÂN)

Nhà thầu cần lưu ý rằng bên giao thầu coi trọng việc bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình đảm nhận vai trò kiểm soát dữ liệu theo Điều 22 Luật Công nghệ thông tin Việt Nam, số 67/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006, Điều 4, đoạn 7 của Quy định (EU) 2016/679 của Nghị viện Châu Âu và Hội đồng Châu Âu ngày 27 tháng 4 năm 2016 về bảo vệ thể nhân liên quan đến việc xử lý dữ liệu cá nhân và giao thông dữ liệu tự do (sau đây được gọi là “GDPR”).

Nhà thầu cam kết tuân thủ nghiêm túc các nghĩa vụ được quy định bởi GDPR và pháp luật Bỉ về bảo vệ dữ liệu cá nhân, liên quan đến quá trình xử lý dữ liệu được Bên giao thầu giao cho hoặc được nhà thầu thay mặt thu thập theo yêu cầu của Thẩm quyền ký kết hợp đồng.

Nếu nhà thầu xem xét hợp lý những thỏa thuận khác cần được ký kết nhằm phù hợp với pháp luật hiện hành, nhà thầu có thể chủ động thông báo cho cơ quan có thẩm quyền ký kết hợp đồng. Trong mọi trường hợp, nhà thầu phải thiện chí hợp tác với cơ quan có thẩm quyền ký kết hợp đồng và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.

Đối với tất cả các câu hỏi liên quan đến việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhà thầu có thể liên hệ với Cán bộ bảo vệ dữ liệu của Bên giao thầu hoặc người được chỉ định.

Để biết thêm thông tin về chính sách bảo mật của VVOB, cách thực hiện một trong các quyền do GDPR cung cấp hoặc báo cáo rò rỉ dữ liệu cá nhân, nhà thầu có thể truy cập trang web của Bên giao thầu (www.VVOB.org).

23. PHỤ LỤC

Phụ lục A: Yêu cầu kỹ thuật

Phụ lục B: Bảng giá chi tiết

Phụ lục C: Hợp đồng dịch vụ

Phụ lục D: Tuyên bố danh dự

Phụ lục A

Yêu cầu kỹ thuật

1. Thông tin tổ chức

Tổ chức VVOB – giáo dục vì sự phát triển, là một tổ chức phi lợi nhuận hoạt động hướng đến giáo dục hòa nhập có chất lượng tại 9 quốc gia ở Châu Phi, Châu Á và Nam Mỹ. Thông qua chương trình nâng cao năng lực của Bộ GDĐT, chúng tôi phát triển chuyên môn giáo viên và cán bộ quản lý một cách bền vững.

Dự án TALK (Giáo viên mầm non áp dụng kiến thức và kỹ năng giảng dạy tạo môi trường giàu ngôn ngữ cho trẻ)

Thách thức: Hiện nay, hệ thống trường học chưa được trang bị để có thể khắc phục những khó khăn mà trẻ em người dân tộc thiểu số gặp phải khi bắt đầu đi học. Một trong những vấn đề cấp bách nhất là phát triển ngôn ngữ.

Lý thuyết thay đổi: Phát triển năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và cán bộ giáo dục nhằm tạo ra những những thay đổi thực sự trong lớp học: tạo môi trường học tập giàu ngôn ngữ.

Phân tích vấn đề khẳng định phân tích bối cảnh chung của Khung chiến lược chung cho Việt Nam giai đoạn 2022-2026, trong đó có các nhóm đối tượng có nguy cơ bị bỏ lại phía sau. Khoảng cách lớn về địa lý, dân tộc và giới tính vẫn còn tồn tại, và sự bất bình đẳng có xu hướng gia tăng trong các lĩnh vực về kết quả học tập và trao quyền kinh tế.

Dự án nỗ lực đóng góp một phần vào Mục tiêu phát triển bền vững số 4 nói chung và mục tiêu của Khung chiến lược chung nhằm góp phần giáo dục hòa nhập, bình đẳng và cải thiện kết quả học tập của tất cả trẻ em, đặc biệt trẻ lớn lên ở các khu vực khó khăn. Những cải tiến trong giáo dục mang lại tác động tích cực theo cấp số nhân đối với nhiều Mục tiêu phát triển bền vững khác, và phù hợp với bối cảnh của một số lợi ích song hành đối với trường học của Việt Nam (ví dụ như xóa đói giảm nghèo, cơ hội tìm kiếm việc làm, nhận thức hoặc khả năng phục hồi trước suy thoái môi trường,...). Cụ thể, dự án nhằm mục tiêu chuẩn bị tốt hơn cho trẻ để bị tổn thương khi bước vào cấp tiểu học bằng cách cải thiện năng lực chuyên môn cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non.

Về Tổ chức VVOB và các dự án, có thể tìm hiểu thêm thông tin tại trang web <https://vietnam.vvob.org/>

2. Điều khoản kỹ thuật và dịch vụ

2.1 Bối cảnh làm việc của Tư vấn

Điều khoản tham chiếu này được soạn thảo nhằm mời thầu cung cấp dịch vụ quay phim và sản xuất video cho dự án TALK giai đoạn 2022-2026 với các mục tiêu như sau:

- Ghi hình quá trình dự án nhằm chia sẻ kinh nghiệm làm việc (các bước khác nhau), các thực hành tốt và những câu chuyện ý nghĩa với các đơn vị liên quan trong nước và quốc tế.
- Ghi hình bài phát biểu của thành viên tham gia dự án trong những sự kiện quan trọng để lan tỏa và vận động.
- Sản xuất các phim tài liệu ngắn để chia sẻ rộng rãi thông qua các chương trình sự kiện và nền tảng truyền thông đa phương tiện.

Tư vấn sẽ làm việc dựa trên các hoạt động khác nhau của dự án và dựa trên yêu cầu của VVOB nếu việc ghi hình là cần thiết trong thời gian thực hiện dự án TALK. Số lượng chuyến đi được dự tính trong **bảng 2_phần 3_phụ lục A**

2.2 Địa điểm quay phim

VVOB có văn phòng tại Hà Nội và Đà Nẵng. Dự án TALK được triển khai tại tỉnh Hà Giang, Quảng Trị và Gia Lai. Đoàn quay phim sẽ di chuyển chủ yếu đến các tỉnh thành nêu trên để quay phim theo yêu cầu. Đồng thời Dự án cũng sẽ tổ chức hoạt động tại một số tỉnh thành khác, và việc này sẽ được trao đổi cụ thể trước với đoàn quay phim.

2.3 Mục tiêu và phạm vi công việc

- Tư vấn ghi lại những đoạn phim có chất lượng cao và hình ảnh về quá trình thực hiện dự án. Các đoạn phim về phỏng vấn cần đảm bảo âm thanh rõ ràng, không có/rất hạn chế tiếng ồn xung quanh. Địa điểm quay phim tại các tỉnh thành đã nêu tại phần 1.2, việc trao đổi dựng phim tài liệu có thể thực hiện trực tuyến.
- Tư vấn sẽ phối hợp chặt chẽ với cận bộ phụ trách của VVOB để thảo luận và thống nhất về định hướng quay phim trước khi đến địa điểm và thống nhất kịch bản của từng video trước khi sản xuất.
- VVOB sẽ chịu trách nhiệm về phần dịch thuật nội dung phụ đề và liên hệ để nhận được sự đồng ý của người tham dự xuất hiện trong các hình ảnh và phim tài liệu.

2.4 Kết quả đầu ra và khung thời gian

Bảng dưới đây sẽ trình bày lịch trình dự kiến và quy trình làm việc giữa VVOB và Tư vấn trước các chuyến đi thực địa và/hoặc sản xuất phim tài liệu.

Bảng 1: Quy trình làm việc và thời gian dự kiến

STT	Hoạt động	Thời gian
1	VVOB thông báo với Tư vấn về chuyến đi thực địa/sản xuất phim tài liệu cần thiết	Thông báo trước 5 ngày làm việc
2	Họp khởi động để thống nhất về định hướng, thiết bị và/hoặc kịch bản	1 ngày làm việc
3	Đi thực địa	Tùy thuộc vào yêu cầu ghi hình
4	Bàn giao cảnh quay cho VVOB	1 ngày làm việc
5	Dựng phim tài liệu – bản nháp	5 ngày làm việc
6	Phản hồi và điều chỉnh bản nháp	5 ngày làm việc
7	Hoàn thiện và gửi thành phẩm	3 ngày làm việc

3. Số lượng chuyến đi quay và dựng phim dự kiến

Bảng 2: Số lượng chuyến đi quay và dựng phim dự kiến(TALK 2022-2026)

STT	Mô tả hoạt động	Số ngày đi thực địa	Địa điểm thực hiện dự kiến
Quay phim (2022-2026)			
1	Quay phim hoạt động tập huấn tại 3 tỉnh dự án	18	Các tỉnh dự án

2	Quay phim về bối cảnh, thực hành của giáo viên trong giai đoạn đầu của dự án	6	Các tỉnh dự án
3	Tập huấn/lập kế hoạch dự án cấp quốc gia	4	Hà Nội/Đà Nẵng
4	Hoạt động VVOB nâng cao năng lực cho mạng lưới GDMN	3	Các tỉnh dự án
5	Hoạt động mạng lưới GDMN nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên	3	Các tỉnh dự án
6	Quay phim các thực hành tốt vào năm thứ 4 và thứ 5 của dự án	6	Các tỉnh dự án
Tổng số ngày đi thực địa dự kiến		40	
Phim tài liệu (2022-2026)			
7	Phim tài liệu về lập kế hoạch năm	3	Một đoạn phim tài liệu có thể được sử dụng để dựng thành phiên bản dài (3-5 phút) và 1 phiên bản ngắn (dưới 2 phút)
8	Phim tài liệu về các thực hành tốt	6	
9	Phim tài liệu giới thiệu dự án	1	
10	Phim tài liệu tổng kết dự án	1	
Tổng số phim tài liệu dự kiến		11	

PHỤ LỤC B

Bảng giá chi tiết

Phần 1: Đoàn làm phim, thiết bị và dựng phim (số lượng dự kiến):

- Đơn giá cho các hạng mục khác nhau cố định và số lượng tối đa được ấn định trước. Số tiền được thanh toán được tính sau khi thực hiện và dựa trên số lượng theo yêu cầu và thực tế. Nhà thầu không nên thay đổi số lượng tối đa ước tính trong bảng này.

- Số ngày quay phim tối đa không bao gồm ngày di chuyển đến địa điểm làm việc.

Để xem tổng số chuyến đi ước tính và yêu cầu chỉnh sửa video, vui lòng tham khảo bảng 2 trong PHỤ LỤC A.

Hạng mục	Chi tiết	Đơn vị tính	Giá tiền (không bao gồm VAT)	Số lượng dự kiến	Thành tiền (không bao gồm VAT)	VAT	Thành tiền (bao gồm VAT)
Đoàn làm phim	Đạo diễn đồng thời là Đầu mối liên hệ	Ngày		40		Chịu trách nhiệm về sáng tạo và quy trình làm việc của đoàn phim, diễn xuất và thảo luận với VVOB các khía cạnh về kỹ thuật.	
	Quay phim	Ngày		40		Trực tiếp quay phim bao gồm sử dụng fly-cam nếu cần	
	Trợ lý quay phim	Ngày		40		Hỗ trợ quay phim với các thiết bị bao gồm ánh sáng, lấy nét	
Thiết bị quay phim	Máy ảnh với bộ ống kính	Ngày		40		Tối thiểu: đạt tiêu chuẩn hình ảnh HD Tối đa: đạt tiêu chuẩn điện ảnh	
	Drone	Ngày		40		đạt tiêu chuẩn hình ảnh HD	

	Bộ chiếu sáng						
	Bộ điều khiển hỗ trợ máy ảnh cơ bản: Gimbal, Micro, màn hình	Ngày		40			
Báo giá chỉnh sửa và dựng phim							
Chỉnh sửa và dựng phim	Gói chỉnh sửa video	Video 3-5 phút		11		Bao gồm dựng phim, chỉnh màu, VFX cơ bản, đồ họa, thêm phụ đề (không bao gồm dịch thuật)	
	Gói chỉnh sửa video phụ	Video dưới 2 phút		11			
	Thu âm (Giọng thu âm mức B)	Trọn Video		11			
	Nhạc nền, hiệu ứng âm thanh	Gói		11		Nhạc và âm thanh có bản quyền	
Tổng chi phí của đoàn làm phim, thiết bị và gói chỉnh sửa (không bao gồm VAT)							
VAT (%)							
Tổng chi phí của đoàn làm phim, thiết bị và gói chỉnh sửa (bao gồm VAT)							

Phần 2: Chi phí đi lại (số lượng dự kiến)

Chi phí đi lại của đoàn làm phim	Đơn vị tính (khoán)	Giá tiền	Số lượng tối đa	Thành tiền
Vé máy bay đến các sân bay lớn (DAD/SGN /HAN/Hue) – hạng phổ thông	Vé khứ hồi		84	
Vé máy bay đến Gia Lai (PXU) – hạng phổ thông	Vé khứ hồi		36	
Bữa ăn	Ngày/người		120	
Lưu trú – tối đa tại khách sạn 3 sao: 2 người/phòng	Đêm/người		120	
Thuê xe tại Đà Nẵng/Hà Nội/Gia Lai/Quảng Trị/Hà Giang	Ngày		30	
Tổng chi phí hậu cần (không bao gồm VAT)				
VAT (%)				

Tổng chi phí hậu cần (bao gồm VAT)	
-------------------------------------------	--

Tổng chi phí

Hạng mục	Tổng chi phí không bao gồm VAT	VAT (%)	Tổng chi phí bao gồm VAT
Đoàn làm phim, thiết bị và dựng phim			
Chi phí đi lại			
TỔNG CHI PHÍ			

Chữ ký của đại diện và đóng dấu của nhà thầu

PHỤ LỤC C

Hợp đồng dịch vụ độc lập

Giữa:

VVOB, tổ chức phi lợi nhuận có trụ sở tại Julien Dillensplein 1, 2A, 1060 Brussels (Bỉ), hoạt động thông qua văn phòng tại Việt Nam, số 1 Đa Phước 8, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng với mã số thuế 0104904708;

được đại diện hợp pháp bởi bà Karolina Rutkowska, Trưởng văn phòng dự án;

Sau đây gọi tắt là **VVOB**;

và:

Tên đơn vị trúng thầu, mã số thuế, có trụ sở tại.....(địa chỉ); được đại diện hợp pháp bởi ông/bà(họ và tên, chức vụ)

Sau đây gọi là **Nhà cung cấp dịch vụ**;

Là **các bên** của hợp đồng này;

THEO ĐÓ ĐỒNG Ý CÁC ĐIỀU KHOẢN SAU:

VVOB là tổ chức phi chính phủ, hoạt động với mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục ở các nước đang phát triển ở Nam bán cầu và tại Bỉ.

Nhà cung cấp dịch vụ có chuyên môn cụ và kinh nghiệm sản xuất phim tài liệu có chất lượng cao nhằm phục vụ cho các chiến lược truyền thông.

Các Bên mong muốn hợp tác nhằm cung cấp sản phẩm phim tài liệu chất lượng cao nhằm phục vụ cho các chiến lược truyền thông cho VVOB tại Việt Nam

Điều 1 Đối tượng của hợp đồng

Nhà cung cấp dịch vụ đồng ý cung cấp dịch vụ được đề cập trong Điều 2 cho VVOB theo các điều khoản và điều kiện được cung cấp trong hợp đồng này (sau đây gọi là **Hợp đồng**).

Điều 2 Dịch vụ

2.1 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thực hiện các công việc sau (sau đây gọi là **Dịch vụ**):

Được mô tả tại Phụ lục A: Mô tả chi tiết dịch vụ (Thư mời báo giá cạnh tranh)

2.2 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ bắt đầu thực hiện dựa trên yêu cầu của VVOB (được gửi bởi nhân sự phụ trách bên phía VVOB) trong giai đoạn xx/11/2022 đến xx/11/2026

Bất kỳ sự trì hoãn nào của ngày hoàn thành chỉ có thể được chấp thuận khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của VVOB.

Điều 3 Phí dịch vụ

3.1 VVOB thanh toán khoản phí cho mỗi lần yêu cầu dịch vụ (sau đây gọi là **Phí**) theo đơn giá, số ngày ghi hình thực tế và số ngày dựng và chỉnh sửa phim tài liệu được 2 bên thống nhất.

Phí sẽ được điều chỉnh trong thời gian tiến hành kí kết hợp đồng và được mô tả tại Phụ lục B: Bảng giá dịch vụ chi tiết

- 3.2 Phí trên đã bao gồm thuế GTGT. Nhà cung cấp dịch vụ phải cung cấp hóa đơn thể hiện thuế GTGT. Nếu Dịch vụ được miễn thuế GTGT, Nhà cung cấp dịch vụ phải nêu rõ điều này trên hóa đơn.
- 3.3 Phí trên đã bao gồm bất kỳ và tất cả các khoản phí và chi phí phát sinh mà Nhà cung cấp dịch vụ phải chịu trong việc cung cấp Dịch vụ và thực hiện các nhiệm vụ của mình theo Hợp đồng này, áp dụng cho các chi phí nêu tại Điều 4. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm cho việc thanh toán bất kỳ và tất cả các loại thuế, phí, lệ phí và/hoặc các nghĩa vụ khấu trừ phát sinh từ việc cung cấp Dịch vụ và/hoặc thanh toán bất kỳ khoản phí và chi phí nào phát sinh theo luật hiện hành. Ngoài Phí dịch vụ và bất kỳ số tiền nào được nêu cụ thể trong Hợp đồng này, VVOB sẽ không chịu trách nhiệm thanh toán bất kỳ khoản phí hoặc số tiền nào khác cho Nhà cung cấp dịch vụ hoặc bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm nhưng không giới hạn chi phí nhân sự, nhà cung cấp, đại lý hoặc nhà thầu phụ của Nhà cung cấp dịch vụ, trong bất kỳ trường hợp nào.

Điều 4 Chi phí phát sinh

Nhà cung cấp dịch vụ không được hưởng bất kỳ khoản phụ cấp hoặc lợi ích nào khác từ VVOB.

Tất cả các chi phí liên quan đến Dịch vụ được thực hiện theo Hợp đồng này được coi là đã được chi trả bởi Phí nêu trên. Mọi chi phí bổ sung chỉ được VVOB hoàn trả nếu là chi phí hợp lý và nếu được chấp thuận trước bằng văn bản và căn cứ theo các chứng từ hóa đơn xuất trình.

Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thực hiện phần chính của Dịch vụ tại chính nơi làm việc của mình, như sử dụng cơ sở hạ tầng văn phòng, máy tính, phần cứng và thiết bị văn phòng, điện thoại di động, v.v.

Điều 5 Hóa đơn

- 5.1 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ lập hóa đơn Phí (như mô tả trong Điều 3) và các chi phí khác (nếu có và như mô tả trong Điều 4) và bàn giao hoặc gửi cho VVOB.

Các hóa đơn phải được lập tuân theo Hợp đồng này và được phát hành sau khi VVOB và Nhà cung cấp dịch vụ đồng ý rằng các Dịch vụ và chi phí liên quan có thể được lập hóa đơn.

Hóa đơn đúng quy định do Nhà cung cấp dịch vụ lập sẽ được chi trả trong vòng 30 ngày kể từ ngày VVOB nhận được hóa đơn. Nếu hóa đơn ghi thời hạn ngắn hơn, ngày được đề cập trong Hợp đồng này là ngày ràng buộc duy nhất.

- 5.2 Các chứng từ cho tất cả các khoản chi phí và phụ cấp (nếu có) phải được đính kèm cùng với hóa đơn.

Các chứng từ bao gồm hóa đơn gốc hoặc phiếu thu, bản tường trình chi phí và tờ trình yêu cầu chi trả.

Nếu các chứng từ đúng quy định không được xuất trình đúng hạn thì các khoản phụ cấp sẽ không được chi trả và các chi phí cũng sẽ không được VVOB hoàn trả. Nếu có bất kỳ khoản tạm ứng nào đã được thực hiện, VVOB có quyền khấu trừ số tiền tạm ứng từ các khoản thanh toán trong tương lai hoặc yêu cầu hoàn trả số tiền đã thanh toán.

- 5.3 Thanh toán được thực hiện bằng chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng được mở dưới tên của Nhà cung cấp dịch vụ với chi tiết tài khoản ngân hàng sau đây:

Tên tài khoản ngân hàng:

IBAN/Số tài khoản:

Mã BIC/SWIFT:

Đơn vị tiền tệ:

Tên ngân hàng:

5.4 Khi tạm ứng, Nhà cung cấp dịch vụ phải đính kèm chứng từ liên quan vào hóa đơn.

Các bên không đồng ý tạm ứng cho các khoản phí hay chi phí phát sinh.

Điều 6 Thời hạn và chấm dứt hợp đồng

6.1 Hợp đồng này có hiệu lực vào ngày ký và được ký kết có thời hạn cho đến ngày:

- 30/11/2026; hoặc
- Khi hoàn tất các dịch vụ trong hợp đồng

6.2 Bất cứ bên nào cũng có thể chấm dứt hợp đồng ngay lập tức và không cần khoảng thời gian phải thông báo trước, trên cơ sở văn bản chính thức gửi cho bên còn lại trong trường hợp sau đây:

- (i) Bên kia vi phạm nghiêm trọng hợp đồng; hoặc là
- (ii) Bên kia ngừng kinh doanh hoặc ngừng thực hiện các hoạt động của mình, chuyển giao hoạt động kinh doanh hoặc một phần quan trọng của các hoạt động của mình (bao gồm cả thông qua sáp nhập, chia tách hoặc các thủ tục tương tự) hoặc chấm dứt hoạt động của mình;
- (iii) Bên kia mất khả năng thanh toán, là đối tượng của việc phá sản, mất khả năng thanh toán, tổ chức lại, thanh lý hoặc các thủ tục tương tự, đang bị đóng cửa hoặc giải thể hoặc chuyển nhượng vì lợi ích của các chủ nợ.

Các vi phạm sau đây trong mọi trường hợp sẽ được coi là vi phạm nghiêm trọng Hợp đồng bởi Nhà cung cấp dịch vụ:

- không tuân thủ nghĩa vụ mua bảo hiểm (Điều 8.2)
- không tuân thủ các nghĩa vụ bảo mật (Điều 9)
- bất kỳ tuyên bố hoặc bảo đảm nào được thực hiện trong Hợp đồng này liên quan đến Các biện pháp trừng phạt (Điều 12) bị vi phạm hoặc được xác định là sai hoặc sai lạc ở bất kỳ tài liệu nào vào bất kỳ lúc nào trong suốt thời gian của Hợp đồng
- Dịch vụ nhiều lần bị cung cấp trễ hoặc nhiều lần không được cung cấp theo yêu cầu của Hợp đồng
- Giấy phép hoặc sự chấp thuận để Nhà cung cấp dịch vụ tham gia vào các dịch vụ được đề cập trong Hợp đồng này hết hạn, bị thu hồi hoặc trở nên vô hiệu vì bất kỳ lý do gì
- Nếu tên của một cá nhân cụ thể thực hiện các Dịch vụ được đề cập trong Điều 2 và VVOB không chấp nhận sự thay thế do Nhà cung cấp Dịch vụ đề xuất.

6.3 Nếu Dịch vụ được cung cấp không tuân thủ Điều 2 hoặc nếu Dịch vụ được cung cấp trễ hạn, VVOB có thể từ chối Dịch vụ và từ chối thanh toán. Trong những trường hợp như vậy, các khoản thanh toán sẽ được thực hiện theo tỷ lệ Dịch vụ đã tuân thủ và đúng thời hạn và được VVOB công nhận như vậy.

Nếu có bất kỳ khoản tạm ứng nào đã được thực hiện trước thì VVOB có quyền khấu trừ số tiền tạm ứng từ các khoản thanh toán trong tương lai hoặc yêu cầu hoàn lại số tiền đã thanh toán.

Trong những trường hợp này, VVOB có thể gia hạn thời gian cho Nhà cung cấp dịch vụ để cho phép thực hiện các điều chỉnh hoặc chỉnh sửa cần thiết.

6.4 VVOB có thể chấm dứt Hợp đồng này với hiệu lực ngay lập tức và không cần khoảng thời gian thông báo trước trên cơ sở thông báo bằng thư cho Nhà cung cấp dịch vụ trong trường hợp có các cáo buộc đáng tin cậy rằng Nhà cung cấp dịch vụ hoặc bất kỳ Nhân sự, chi nhánh hoặc nhà thầu (phụ) nào của họ đã vi phạm Quy tắc ứng xử (như định nghĩa tại Điều 7).

Theo quyết định riêng của mình, VVOB có thể đơn phương quyết định tạm thời đình chỉ Hợp đồng trong khi chờ điều tra về mọi cáo buộc vi phạm Quy tắc Ứng xử bằng cách gửi thông báo bằng thư bảo đảm cho Nhà cung cấp dịch vụ.

6.5 Trong trường hợp Nhà cung cấp Dịch vụ tạm thời hoặc vĩnh viễn không thể thực hiện Dịch vụ do nguyên nhân bất khả kháng, Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ thông báo cho VVOB ngay lập tức. Việc thực hiện Hợp đồng này sẽ bị đình chỉ hoàn toàn trong thời gian tạm thời không thể thực hiện được. Trong trường hợp không thể thực hiện được vĩnh viễn, VVOB có quyền chấm dứt Hợp đồng này ngay lập tức mà không cần báo trước và không phải bồi thường.

6.6 Sau khi chấm dứt Hợp đồng này, Nhà cung cấp dịch vụ sẽ ngay lập tức và tự chủ động trả lại cho VVOB bất kỳ tài liệu nào, dưới dạng văn bản, bản in, điện tử hoặc từ tính, mà họ sở hữu, chứa thông tin độc quyền hoặc Thông tin bí mật (như được định nghĩa trong Điều 9) về VVOB hoặc các nhà tài trợ của VVOB hoặc đó là tài sản của VVOB hoặc các nhà tài trợ của VVOB.

Điều 7 Triển khai thực hiện và mối quan hệ giữa các bên

7.1 Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ cung cấp Dịch vụ cho VVOB một cách trung thực. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ hành động vì lợi ích tốt nhất của VVOB và bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào có liên quan đến VVOB hoặc các hoạt động của VVOB.

7.2 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ làm việc với chuyên môn, sự độc lập và hiệu quả như mong đợi từ một nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp trong những trường hợp tương tự. Nhà cung cấp dịch vụ cũng sẽ dành tất cả các phương tiện cần thiết, thời gian và nỗ lực cho các nhiệm vụ của mình.

7.3 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ tuân thủ đầy đủ tất cả các luật hiện hành khi thực hiện hợp đồng này. Điều này bao gồm tất cả các tiêu chuẩn quốc tế hiện hành và luật lao động, các quy tắc và quy định liên quan đến việc sử dụng nhân viên trong nước và quốc tế liên quan đến Dịch vụ.

Nhà cung cấp dịch vụ phải tuân thủ tất cả các nghĩa vụ về thuế và an sinh xã hội liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này, trực tiếp và / hoặc thông qua nhân sự của mình (nhân viên, tình nguyện viên, giám đốc, chuyên viên, v.v.; sau đây gọi là Nhân sự) và nhà thầu (phụ) (nếu có).

Nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo hơn nữa việc tuân thủ tất cả các luật hiện hành cho Nhân sự và các nhà thầu (phụ) của mình.

7.4 Nhà cung cấp dịch vụ luôn phải tự ứng xử nhất quán với (i) Quy tắc ứng xử chung của VVOB, (ii) Quy tắc ứng xử về Chính sách bảo vệ trẻ em của VVOB và (iii) Quy tắc ứng xử về Chính sách bảo vệ thanh thiếu niên của VVOB (sau đây là **Quy tắc ứng xử**). Quy tắc Ứng xử là một phần của Chính sách thanh liêm chính của VVOB, được trình bày rõ tại website www.vvob.org

Nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo rằng tất cả Nhân sự và nhà thầu (phụ) liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này, cũng như bất kỳ chi nhánh nào của nó, đều tuân thủ các Quy tắc ứng xử.

7.5 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thực hiện các Dịch vụ một cách độc lập và tự chủ với tư cách là một nhà cung cấp dịch vụ độc lập và không bị phụ thuộc vào VVOB.

Hợp đồng này không tạo ra bất kỳ mối quan hệ đại lý, phân phối, đối tác hoặc việc làm nào giữa các Bên hoặc giữa VVOB và bất kỳ thành viên nào trong Nhân sự của Nhà cung cấp Dịch vụ. Nhà cung cấp dịch vụ sẽ không tự coi mình là nhân viên, công nhân, đại lý hoặc đối tác của VVOB và phải đảm bảo rằng Nhân viên sẽ không tự coi mình là nhân viên, công nhân, đại lý hoặc đối tác của VVOB.

7.6 Nhà cung cấp dịch vụ hoàn toàn tự chủ trong việc tổ chức sắp xếp công việc và cách thực hiện công việc.

Tuy nhiên, Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ tuân thủ các nguyên tắc chung do VVOB xác định về nhu cầu hợp tác giữa các Bên và sẽ thường xuyên tham khảo ý kiến và báo cáo với VVOB để đảm bảo tính nhất quán của Dịch vụ.

Trong các hướng dẫn này và với điều kiện là Hợp đồng được tuân thủ, Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ có quyền tự chủ và duy nhất để xác định và chỉ đạo cách thức, phương pháp và lịch trình thời gian mà Dịch vụ được thực hiện.

7.7 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ sử dụng Nhân sự của chính mình để thực hiện các Dịch vụ. Không được phép ký hợp đồng phụ nếu không có sự cho phép trước bằng văn bản của VVOB.

Nhà cung cấp dịch vụ đảm bảo rằng Nhân sự và bất kỳ nhà thầu (phụ) nào cũng sẽ bị ràng buộc bởi các nghĩa vụ của Nhà cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng này.

Nhà cung cấp Dịch vụ phải đảm bảo rằng Nhân sự và nhà thầu (phụ) thực hiện Dịch vụ được đào tạo, có kiến thức và kinh nghiệm liên quan cần thiết. Tuy nhiên, Nhà cung cấp Dịch vụ vẫn chịu trách nhiệm trước VVOB về việc thực hiện các Dịch vụ một cách chính xác.

7.8 Nhà cung cấp dịch vụ, sẽ nhân danh chính mình và vì lợi ích của mình, thuê Nhân sự mà họ cho là cần thiết và có khả năng hỗ trợ họ trong việc thực hiện các Dịch vụ.

Nhà cung cấp dịch vụ, với tư cách là người sử dụng lao động hoặc nhà thầu của những người đó, sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc quản lý những người này và sẽ không liên quan đến VVOB trong những vấn đề như vậy.

7.9 Nếu tên của một cá nhân cụ thể thực hiện các Dịch vụ được đề cập trong Điều 2, thì Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ cung cấp Dịch vụ của mình thông qua cá nhân đó.

Nếu cá nhân này tạm thời hoặc vĩnh viễn không thể thực hiện Dịch vụ thay mặt cho Nhà cung cấp dịch vụ, thì Nhà cung cấp dịch vụ sẽ phải thông báo ngay cho VVOB.

Nhà cung cấp dịch vụ có quyền đề xuất người thay thế và thông báo với VVOB bằng văn bản. VVOB có quyền từ chối đề nghị đó, tạm hoãn hoặc chấm dứt hợp đồng. VVOB không cần phải giải thích lý do từ chối.

7.10 Nhà cung cấp dịch vụ không được cấp quyền đại diện cho VVOB đối với bất kỳ bên thứ ba nào, ngoại trừ trường hợp được ủy quyền đặc biệt bằng văn bản.

Điều 8 Bảo hiểm

8.1 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ thanh toán và bồi thường kịp thời cho VVOB đối với tất cả các mất mát, hư hao hoặc thiệt hại do Nhà cung cấp dịch vụ, Nhân viên hoặc các nhà thầu (phụ) của Nhà cung cấp gây ra trong việc thực hiện Hợp đồng này.

8.2 Nhà cung cấp dịch vụ phải ký hợp đồng và hợp đồng phải đang còn hiệu lực, với các công ty bảo hiểm có uy tín và đủ số tiền nhằm bảo hiểm chống lại tất cả các rủi ro của Nhà cung cấp dịch vụ theo Hợp đồng (bao gồm, nhưng không giới hạn, rủi ro khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến Dịch vụ Việc thực hiện Hợp đồng của nhà cung cấp).

Điều này trong mọi trường hợp sẽ bao gồm bảo hiểm trách nhiệm chung, bồi thường cho người lao động và bảo hiểm trách nhiệm của người sử dụng lao động và bảo hiểm chống lại mọi rủi ro liên quan đến tài sản và bất kỳ thiết bị nào được sử dụng để thực hiện Hợp đồng.

8.3 Nhà cung cấp Dịch vụ đồng ý không có bất kỳ hình thức khiếu nại nào đối với VVOB trong trường hợp xảy ra tai nạn, trộm cắp, mất hành lý (bao gồm máy tính xách tay hoặc bất kỳ đồ vật có giá trị nào khác) và bất kỳ sự việc nào khác có thể xảy ra trong quá trình thực hiện Dịch vụ.

Điều 9 Bảo mật

9.1 Đối với các mục đích của Hợp đồng này, Thông tin bảo mật có nghĩa là bất kỳ và tất cả các thông tin bí mật, độc quyền và không công khai khác (cho dù được ghi lại hay không và nếu được ghi lại, dưới bất kỳ hình thức nào) liên quan đến các hoạt động, tài sản, dịch vụ, các vấn đề tài chính, phương pháp làm việc, người tham gia hoặc các bên ký kết của VVOB hoặc bất kỳ nhà tài trợ nào.

9.2 Nhà cung cấp dịch vụ không được thực hiện các hành vi sau trong thời gian Hợp đồng (ngoại trừ việc thực hiện hợp đồng) và trong thời gian 10 năm sau khi chấm dứt:

- sử dụng hoặc lợi dụng, hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào, bất kỳ Thông tin Bí mật nào thuộc quyền sở hữu của họ;
- sao chép hoặc tái sản xuất dưới bất kỳ hình thức nào hoặc trên bất kỳ phương tiện hoặc thiết bị nào (hoặc cho phép người khác sao chép hoặc tái sản xuất) bất kỳ tài liệu, đĩa, băng hoặc các tài liệu khác có chứa hoặc đề cập đến Thông tin Bảo mật.

9.3 Nhà cung cấp Dịch vụ sẽ không xuất bản cũng như không đưa ra bất kỳ tuyên bố nào với đại diện báo chí hoặc xuất bản bất kỳ nội dung nào trên bất kỳ trang web hoặc tài khoản mạng xã hội nào về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến Dịch vụ, VVOB hoặc (các) nhà tài trợ của VVOB mà không có sự cho phép trước bằng văn bản. VVOB và (các) nhà tài trợ của VVOB sẽ được ghi nhận theo hướng dẫn của VVOB.

Điều 10 Quyền sở hữu sản phẩm công việc và quyền sở hữu trí tuệ

10.1 Tất cả các quyền sở hữu trí tuệ phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này và trong các giới hạn của Hợp đồng này sẽ trao cho VVOB vô điều kiện và ngay lập tức khi có phát sinh. Theo đó, Nhà cung cấp dịch vụ chuyển nhượng cho VVOB sự đảm bảo đầy đủ về quyền sở hữu (bao gồm, nhưng không giới hạn, bằng cách chuyển nhượng quyền sở hữu trí tuệ trong tương lai) tất cả các quyền sở hữu trí tuệ, trên phạm vi toàn thế giới và trong toàn bộ thời hạn pháp lý của chúng.

Chỉ VVOB mới có quyền thực hiện các thủ tục cần thiết để được bảo hộ về mặt pháp lý và thực tế đối với sản phẩm công việc, tác phẩm, công việc hoặc bất kỳ sáng tạo hoặc phát minh nào khác đạt được theo Hợp đồng này.

Các khoản phí mà Nhà cung cấp dịch vụ nhận được cũng nhằm mục đích bù đắp hoàn toàn cho Nhà cung cấp dịch vụ đối với nhiệm vụ được quy định trong điều này và cho tất cả các phương thực hiện cũng như sản phẩm, đã biết hoặc chưa biết khi ký Hợp đồng này.

10.2 Nhà cung cấp dịch vụ sẽ không phản đối các sửa đổi mà VVOB cho là phù hợp với các sản phẩm công việc, tác phẩm, công việc hoặc bất kỳ sáng tạo hoặc phát minh nào khác theo Hợp đồng này, ngoại trừ các sửa đổi có thể gây phương hại đến danh dự hoặc uy tín của Nhà cung cấp dịch vụ.

10.3 VVOB cấp cho Nhà cung cấp dịch vụ giấy phép miễn phí bản quyền, không độc quyền, không thể chuyển nhượng để sử dụng quyền sở hữu trí tuệ trên sản phẩm công việc trong thời hạn của Hợp đồng này chỉ để cung cấp Dịch vụ. Nhà cung cấp Dịch vụ cấp cho VVOB giấy phép miễn phí bản quyền, không độc quyền, không thể chuyển nhượng để truy cập vào bất kỳ tài liệu và thông tin nào khác được sử dụng để thực hiện Dịch vụ.

Điều 11 Bảo vệ dữ liệu

Vào hoặc khoảng thời gian văn bản này được ký kết, Nhà cung cấp Dịch vụ và VVOB sẽ thỏa việc xử lý dữ liệu liên quan đến các dữ liệu cá nhân được VVOB chuyển đến Nhà cung cấp Dịch vụ liên quan đến việc thực hiện Dịch vụ theo hợp đồng này. Đối với những dữ liệu cá nhân này, Nhà cung cấp dịch vụ sẽ đóng vai trò là người xử lý dữ liệu và VVOB sẽ đóng vai trò là người kiểm soát dữ liệu.

Điều 23 Tuân thủ luật trừng phạt và các nghĩa vụ khác

23.1 Nhà cung cấp dịch vụ tuyên bố và đảm bảo rằng cả Nhà cung cấp dịch vụ cũng như Nhân viên, chi nhánh hoặc nhà thầu (phụ) đều không:

- là đối tượng hoặc mục tiêu của bất kỳ biện pháp trừng phạt nào được nêu trong (1) danh sách hợp nhất của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, (2) Đạo luật về các biện pháp kinh tế đặc biệt (SEMA - Canada), (3) Các biện pháp hạn chế của EU, (4) Văn phòng Kiểm soát Tài sản Nước ngoài của Bộ Tài chính Hoa Kỳ (OFAC), (5) Danh sách Hợp nhất của Văn phòng Thực thi Các biện pháp trừng phạt tài chính của Bộ Tài chính HM, hoặc (6) Danh sách Đối tượng Xử phạt của Ban Thư ký Các vấn đề Kinh tế Nhà nước (SECO - Thụy Sĩ) (sau đây là “Biện pháp trừng phạt”)
- có trụ sở, có hoạt động hoặc cư trú tại một quốc gia hoặc vùng lãnh thổ là đối tượng hoặc mục tiêu của Các biện pháp trừng phạt.
- sẽ trực tiếp hoặc gián tiếp sử dụng số tiền thu được từ Hợp đồng này, hoặc cho vay, đóng góp hoặc cung cấp số tiền thu được đó cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào vi phạm bất kỳ luật trừng phạt nào.
- đã cố ý tham gia hoặc sẽ cố ý tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với bất kỳ người nào mà tại thời điểm giao dịch hoặc giao dịch đó đã hoặc là đối tượng hoặc mục tiêu của Lệnh trừng phạt hoặc với bất kỳ quốc gia nào bị trừng phạt.

Điều 24 Thẩm định

VVOB sẽ có quyền, tùy từng thời điểm mà VVOB thấy thích hợp, thực hiện thẩm định một cách hợp lý đối với Nhà cung cấp dịch vụ và bất kỳ nhà thầu (phụ) nào nhằm mục đích xác minh việc tuân thủ Hợp đồng này và bất kỳ yêu cầu nào của nhà tài trợ. Nhà cung cấp dịch vụ, Nhân sự và các nhà thầu (phụ) của họ sẽ cung cấp thông tin và hợp tác với VVOB liên quan đến bất kỳ yêu cầu hợp lý nào liên quan đến sự thẩm định của VVOB đối với Công ty.

Điều 25 Hiệu lực từng phần

Các quy định của Hợp đồng này độc lập với nhau và sự vô hiệu của một điều khoản không ảnh hưởng đến hiệu lực của những điều khoản khác.

Trong trường hợp một trong các điều khoản của Hợp đồng này bị coi là vô hiệu, thì điều khoản này sẽ được coi là được thay thế bởi hoạt động của pháp luật bằng một điều khoản mới có thể đạt được cùng một kết quả, ít nhất là một kết quả tương tự.

Khoản phạt chậm trễ là 8% giá trị hợp đồng do không thực hiện đúng thời hạn.

Điều 26 Điều khoản Luật áp dụng và giải quyết tranh chấp

Hợp đồng này tuân theo luật pháp Việt Nam.

Bất kỳ tranh chấp nào liên quan đến hiệu lực, giải thích hoặc thực hiện Hợp đồng này sẽ thuộc thẩm quyền riêng của tòa án Việt Nam có thẩm quyền. Các Bên cam kết với những nỗ lực tốt nhất của mình để đạt được một giải pháp hòa giải thân thiện trước khi ra tòa.

Điều 27 Phụ lục

Số phụ lục	Mô tả phụ lục
A	Mô tả chi tiết Dịch vụ và đề xuất cách tổ chức sự kiện
B	Bảng giá chi tiết
C	Chính sách liên chính của VVOB

Hợp đồng này được lập tại Đà Nẵng vào ngày gồm 2 bản, mỗi bên xác nhận giữ 01 bản

VVOB

Nhà Cung cấp dịch vụ

Karolina Rutkowska

Họ và tên

Trưởng văn phòng dự án

Chức vụ

PHỤ LỤC D

Bản cam kết danh dự liên quan đến cơ sở loại trừ

Theo quy trình thầu:

Tôi, người ký tên dưới đây [điền tên người ký vào biểu mẫu]:

cam kết với tên riêng của mình (nếu nhà điều hành kinh tế là thể nhân hoặc trong trường hợp bản cam kết của giám đốc hoặc người quyền đại diện, ra quyết định hoặc quản lý người điều phối kinh tế)

hoặc

cam kết với tư cách là đại diện của (nếu nhà điều hành kinh tế là pháp nhân)

Tên pháp nhân đầy đủ (chỉ dành cho pháp nhân)

Hình thức pháp lý đầy đủ (chỉ dành cho pháp nhân):

Địa chỉ đầy đủ:

Số đăng ký của công ty:

Công ty hoặc tổ chức mà ông/bà đại diện:

- a) không bị phán quyết chung thẩm bởi các tội danh sau đây:
 - i. Tham gia vào các tổ chức tội phạm,
 - ii. Tham nhũng
 - iii. Lừa đảo,
 - iv. Các hoạt động khủng bố, các tội danh liên quan đến các hoạt động khủng bố hoặc xúi giục, hỗ trợ hay cố gắng thực hiện các tội danh tương tự.
 - v. Rửa tiền hoặc hỗ trợ tài chính cho các tổ chức khủng bố
 - vi. Sử dụng lao động trẻ em hoặc các hình thức buôn người.
 - vii. Sử dụng lao động cư trú bất hợp pháp từ các nước thứ ba
- b) không phá sản hay trong tình trạng trách nhiệm tiếp quản, không ngừng hoặc tạm ngừng giao dịch, không bị tòa án giải quyết hoặc các thỏa thuận khác với chủ nợ và không tham gia vào bất kỳ vụ kiện tụng nào tương tự theo luật và quy định quốc gia;
- c) không phạm tội về vi phạm đạo đức nghề nghiệp nghiêm trọng bằng bất kỳ hình thức nào;
- d) đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ liên quan đến an sinh xã hội và đóng thuế theo quy định của pháp luật quốc gia sở tại và tất cả quốc gia mà nhà thầu có hoạt động, trong phạm vi quốc gia của nhà thầu và quốc gia hợp đồng này được triển khai;
- e) tuân thủ bộ quy tắc ứng xử của VVOB được đề cập trong lời mời báo giá cạnh tranh. Nhà thầu sẽ đảm bảo tất cả các nhân sự và nhà thầu (phụ) liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, cũng như các công ty liên kết tuân thủ bộ Quy tắc Ứng xử .
- f) không có bất kỳ nhân sự, công ty con hay nhà thầu (phụ) nào:
 - là đối tượng của bất cứ sự trừng phạt nào được quy định trong (1) Danh sách hợp nhất của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc, (2) Đạo luật về các biện pháp kinh tế đặc biệt (SEMA – Canada), (3) Biện pháp hạn chế của EU, (4) Danh sách của Văn phòng kiểm soát tài sản nước ngoài của kho bạc, (5) Danh sách hợp nhất của Kho bạc chính phủ Anh về thực hiện các biện pháp trừng phạt tài chính, hoặc (6) Danh sách Đối tượng trừng phạt về các vấn đề kinh tế của Văn phòng chính phủ (SECO – Thụy Sĩ) (sau đây được gọi là “Sự trừng phạt”

- là đối tượng của các lệnh trừng phạt quốc gia hoặc khủng bố tại nơi nhà thầu đặt trụ sở, tổ chức hoạt động hay cư trú .
- trực tiếp hoặc gián tiếp, sử dụng số tiền có được từ hợp đồng dự kiến, hoặc cho vay, đóng góp hoặc cung cấp số tiền thu được đó cho bất kỳ cá nhân, tổ chức vi phạm các Luật trừng phạt.
- từng hoặc đang cố ý tham gia các giao dịch với bất kỳ ai mà tại thời điểm giao dịch diễn ra, giao dịch đó là đối tượng của Luật trừng phạt, hoặc tham gia giao dịch với các quốc gia bị trừng phạt. .

g) nếu trúng thầu, sẽ cung cấp các bằng chứng liên quan đến các cam kết nêu trên khi được yêu cầu

Tên đầy đủ, Ngày tháng, Chữ ký và con dấu